

DANH SÁCH KHÔNG ĐẠT TỐT NGHIỆP

Học kỳ 2 Năm học: 2025-2026
Đại học VLVH_liên thông TCCN, ngành , khóa 2020 - 2024
ngày ; Lớp 20542(3); Mã TC: TN20542(3)

Số Tín Chỉ Tích Lũy Chung 187
Điểm Trung Bình Tích Lũy 5.00

STT	Mã SV	Họ và tên		Tên lớp	STC	TBTL	Mã MHBB	Tên môn học	TC	BBTC	NHHK	ĐTK
1	20542026	NGUYỄN LÂM	CƯỜNG	20542SP3	156	6.31	ENGL330337	Anh Văn 3	3		2021-2022-HK01	3.6
							IMAPM332345	Quản trị CN & QLDA điện (Năng lượng tái tạo)	3		2022-2023-HK01	0.0
							IPSC343045	Điều khiển hệ thống điện công nghiệp	4		2022-2023-HK02	0.6
							LTRI437445	Kỹ thuật chiếu sáng dân dụng và công nghiệp	3		2022-2023-HK02	0.0
							MATH132901	Xác suất thống kê ứng dụng	3		2021-2022-HK01	0.0
							MICR330363	Kỹ thuật Vi Xử Lý	3		2023-2024-HK02	3.3
							PELE327245	TT truyền động điện tự động	2		2022-2023-HK02	0.0
							POEP320262	Thực tập điện tử công suất	2		2022-2023-HK01	0.0
							PRDI310263	TT kỹ thuật số	1		2022-2023-HK01	0.0

STT	Mã SV	Họ và tên	Tên lớp	STC	TBTL	Mã MHBB	Tên môn học	TC	BBTC	NHHK	ĐTK
1	20542026	NGUYỄN LÂM CƯỜNG	20542SP3	156	6.31	PRES316945	Đồ án Truyền động điện tự động	1		2022-2023-HK01	0.0
						PRMI320463	Thực tập vi xử lý	2		2022-2023-HK02	0.0
						RENE346745	Năng lượng tái tạo (phần điện)	4		2022-2023-HK02	0.0
2	20542030	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	20542SP3	129	6.15	AELD429445	Truyền động điện nâng cao	2		2023-2024-HK01	0.0
						AMEE142044	Toán ứng dụng cho kỹ sư	4		2021-2022-HK01	4.8
						CPRL130064	Ngôn ngữ lập trình C	3		2020-2021-HK02	3.8
						DIGI330163	Kỹ thuật số	3		2021-2022-HK02	2.9
						ENGL330337	Anh Văn 3	3		2021-2022-HK01	4.1
						GCHE130603	Hoá đại cương	3		2020-2021-HK02	3.5
						IPSC343045	Điều khiển hệ thống điện công nghiệp	4		2022-2023-HK02	0.0
						IPSP425245	TT điều khiển tự động hóa HTĐ CN	2		2023-2024-HK01	0.0
						LTRI437445	Kỹ thuật chiếu sáng dân dụng và công nghiệp	3		2022-2023-HK02	0.0
						MATH13240 1	Toán 1	3		2020-2021-HK02	4.3
						MATH13250 1	Toán 2	3		2021-2022-HK01	3.5

STT	Mã SV	Họ và tên	Tên lớp	STC	TBTL	Mã MHBB	Tên môn học	TC	BBTC	NHHK	ĐTK
2	20542030	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	20542SP3	129	6.15	MICR330363	Kỹ thuật Vi Xử Lý	3		2022-2023-HK01	1.8
						PELE327245	TT truyền động điện tự động	2		2022-2023-HK02	0.0
						PISC414545	Đồ án Điều khiển hệ thống điện công nghiệp	1		2023-2024-HK01	0.0
						PRDI310263	TT kỹ thuật số	1		2022-2023-HK01	1.5
						PREM310744	Thực tập máy điện	1		2022-2023-HK01	0.0
						PRMI320463	Thực tập vi xử lý	2		2022-2023-HK02	0.0
						PROJ439545	Tiểu luận tốt nghiệp	3		2023-2024-HK01	0.0
						PSDE429345	Thiết kế hệ thống điện	2		2023-2024-HK01	0.0
						RENE346745	Năng lượng tái tạo (phần điện)	4		2022-2023-HK02	0.0
						SCDA430946	Hệ thống SCADA	3		2022-2023-HK02	1.4
						02	Máy điện		02		
3	20542040	HUỖNH HOÀI NAM	20542SP3	185	6.42	ENGL330337	Anh Văn 3	3		2021-2022-HK01	4.4
4	20542042	NGUYỄN VĂN NGHĨA	20542SP3	172	6.30	AELD429445	Truyền động điện nâng cao	2		2023-2024-HK01	0.0
						DIGI330163	Kỹ thuật số	3		2021-2022-HK02	4.2

STT	Mã SV	Họ và tên	Tên lớp	STC	TBTL	Mã MHBB	Tên môn học	TC	BBTC	NHHK	ĐTK
4	20542042	NGUYỄN VĂN NGHĨA	20542SP3	172	6.30	MICR330363	Kỹ thuật Vi Xử Lý	3		2022-2023-HK01	3.7
						PELE327245	TT truyền động điện tự động	2		2022-2023-HK02	3.0
						PRDI310263	TT kỹ thuật số	1		2022-2023-HK01	1.7
						PREM310744	Thực tập máy điện	1		2022-2023-HK01	2.0
						PROJ439545	Tiểu luận tốt nghiệp	3		2023-2024-HK01	0.0
5	20542044	LÊ THANH NHÀN	20542SP3	184	6.49	02	Máy điện		02		

Ghi chú: BBTC = Tổ hợp nhóm MH bắt buộc tự chọn chưa tích lũy được

Hệ thống BMS : 2 TC (Min)

BMSY322045 Hệ thống BMS 2

BMSY438345 Hệ thống BMS 3

Máy điện : 3 TC (Min)

ELMA230344 Máy điện 3

ELMA240344 Máy điện 4